

BÀN VỀ QUY ĐỊNH MỚI CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ NĂM 2015 LIÊN QUAN ĐẾN CHẾ ĐỊNH NGƯỜI GIÚP SỨC

HOÀNG QUẢNG LỰC

Phó Chánh án TAND tỉnh Quảng Bình

Điều 17 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 về đồng phạm quy định như sau:

1. Đồng phạm là trường hợp có hai người trở lên cố ý cùng thực hiện một tội phạm.

2. Phạm tội có tổ chức là hình thức đồng phạm có sự cấu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm.

3. Người đồng phạm bao gồm người tổ chức, người thực hành, người xúi giục, người giúp sức.

Người thực hành là người trực tiếp thực hiện tội phạm.

Người tổ chức là người chủ mưu, cầm đầu, chỉ huy việc thực hiện tội phạm.

Người xúi giục là người kích động, dụ dỗ, thúc đẩy người khác thực hiện tội phạm.

Người giúp sức là người tạo điều kiện tinh thần hoặc vật chất cho việc thực hiện tội phạm.

4. Người đồng phạm không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi vượt quá của người thực hành.

So với các Bộ Luật Hình sự năm 1985, năm 1999, khái niệm đồng phạm, các loại người đồng phạm của Bộ Luật Hình sự năm 2015 về cơ bản không có gì thay đổi (có chăng chỉ là sự thay đổi nhỏ về cách trình bày, sắp xếp lại câu chữ).

Qua thực tiễn làm công tác pháp luật, chúng tôi thấy rằng trong bốn loại người đồng phạm mà Luật Hình sự quy định, thì thường có

sự nhầm lẫn, hay không phân biệt được một cách rạch ròi giữa hai loại đồng phạm là người thực hành và người giúp sức. Thiếu sót về nhận thức trên xảy ra đối với cả những chủ thể áp dụng pháp luật.

Theo khoa học Luật Hình sự nước ta thì người thực hành là người trực tiếp thực hiện tội phạm, nghĩa là tự mình thực hiện hành vi thuộc mặt khách quan quy định trong cấu thành tội phạm, như trực tiếp chiếm đoạt tài sản; trực tiếp mua bán, tàng trữ chất ma túy; trực tiếp chôn, lấp, đổ thải chất thải nguy hại ra môi trường... Điều cần lưu ý là người thực hành không đòi hỏi phải thực hiện trọn vẹn hành vi được mô tả tại mặt khách quan trong cấu thành tội phạm, mà có thể chỉ thực hiện một phần hành vi đó, nhưng hành vi tổng hợp của tất cả những người thực hành trong vụ án phải hội đủ dấu hiệu tại mặt khách quan của cấu thành tội phạm; và trực tiếp thực hiện tội phạm cũng có thể là không tự mình thực hiện hành vi được mô tả trong cấu thành tội phạm, nhưng đã có hành vi cố ý tác động đến người khác để người này thực hiện hành vi được mô tả trong cấu thành tội phạm, nhưng bản thân người bị tác động mà thực hiện hành vi đó lại không phải chịu trách nhiệm hình sự, vì họ chưa đạt đến độ tuổi luật định, hoặc mắc bệnh tâm thần, hoặc bị cưỡng bức tinh thần... Không nắm vững các vấn đề này rất dễ dễ xảy ra nhầm lẫn trong việc xác định loại người đồng phạm trong quá trình xét xử.

Người thực hành có thể không phải là người chịu trách nhiệm chính trong vụ án đồng phạm, nhưng người thực hành luôn là người có vai trò quyết định việc thực hiện tội phạm, vì hành vi của người thực hành được coi là có vị trí trung tâm, trách nhiệm hình sự của những người đồng phạm khác phụ thuộc vào hành vi của người thực hành, đồng thời nếu không có người thực hành, thì mưu mô, thủ đoạn phạm tội của người tổ chức có nham hiểm đến đâu, tội phạm cũng chỉ có thể dừng lại ở giai đoạn chuẩn bị phạm tội, hậu quả tội phạm chưa xảy ra.

Còn người giúp sức là người tạo những điều kiện tinh thần hay vật chất cho việc thực hiện tội phạm. Giúp sức về vật chất là các trường hợp cung cấp tiền bạc, công cụ, phương tiện, khắc phục những trở ngại... để tạo điều kiện cho người thực hành thực hiện tội phạm dễ dàng, thuận lợi hơn. Giúp sức về tinh thần là các trường hợp chỉ dẫn, cung cấp tình hình, góp ý kiến về kế hoạch, cách thức thực hiện tội phạm, hoặc hứa hẹn che giấu, ban phát cho người phạm tội một lợi ích tinh thần nào đó...

Với khái niệm pháp lý về người thực hành và người giúp sức như trên, chúng tôi thấy rằng trong thực tiễn xét xử của các tòa án hiện nay, gần như tất cả các vụ án hình sự có đồng phạm mà tòa án đưa ra xét xử đều có bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành, nhưng rất ít khi gặp trường hợp bị cáo tham gia vụ án với vai trò là người giúp sức. Nguyên nhân thực trạng trên theo nhìn nhận của chúng tôi có thể là so với trước đây, hiện nay tính mạnh động, liều lĩnh của tội phạm có tăng lên, kẻ thực hiện hành vi giúp sức nếu như trước đây tìm cách giấu mặt thì nay sẵn sàng trực tiếp tham gia thực hiện tội phạm, nên trong các trường hợp này vai trò của họ trong vụ án

không còn là vai trò của người giúp sức nữa, mà họ trở thành người thực hành. Ngoài ra còn có thể có một lý do khác nữa, đó là việc thu thập chứng cứ buộc tội đối với người giúp sức thường gặp rất nhiều khó khăn, do họ là người không trực tiếp thực hiện tội phạm, ít khi để lại dấu vết gì, nên chỉ với những lời khai của các đồng phạm khác về hành vi giúp sức của họ, rất khó để các cơ quan pháp luật truy cứu trách nhiệm hình sự đối với họ; và cũng có thể các đồng phạm khác không khai ra họ để trả ơn đối với hành vi giúp sức của họ.

Tuy nhiên có một thực tế ngược lại là qua theo dõi các bản án hình sự mà các tòa án xét xử trong những năm gần đây, chúng tôi thấy rằng tình trạng xác định sai vai trò đồng phạm tương đối phổ biến, theo đó người thực hành biến thành người giúp sức, vì vậy loại đồng phạm giúp sức trong các bản án được tòa án xác định tương đối nhiều, xin dẫn chứng qua một số vụ án cụ thể sau:

Vụ án thứ nhất: Ngày 13/4/2016, tại nhà Lê Viết Linh, Lê Viết Linh và Nguyễn Đình Sâm đã gọi điện rủ Hoàng Ngọc Hùng, Nguyễn Thanh Sinh, Phan Văn Thêm và Hoàng Ngọc Hà cùng tham gia đi cưa trộm gỗ cao su của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Việt Trung để bán lấy tiền tiêu xài. Tất cả đồng ý. Tại rừng cao su, Hoàng Ngọc Hà được phân công đứng ở ngã ba, cách nơi cưa trộm gỗ khoảng 500m để cảnh giới, những người còn lại trực tiếp cưa cây hoặc vận chuyển gỗ cao su về một nơi để thuê xe vận chuyển gỗ đi tiêu thụ. Số gỗ sau đó bán được 4.650.000 đồng, trừ chi phí và tiền ăn uống chung, mỗi người được chia 550.000 đồng, riêng Hoàng Ngọc Hà được chia 200.000 đồng. Tiếp đó ngày 19/4/2016, Nguyễn Đình Sâm và Lê Viết Linh rủ Phan Văn Thêm, Lưu Bá Luật và Hoàng Ngọc Hà đi cưa trộm gỗ cao

su của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Việt Trung ở địa điểm đã cưa trộm lần trước. Hoàng Ngọc Hà tiếp tục được phân công nhiệm vụ canh giới như lần trước, còn những người còn lại có nhiệm vụ cưa và vận chuyển gỗ tập trung vào một nơi để thuê xe mang đi tiêu thụ. Số gỗ sau đó bán được 5.301.000 đồng, trừ chi phí và tiền ăn uống chung, Luật và Hà mỗi người được chia 400.000 đồng, những người còn lại mỗi người được chia 920.000 đồng. Tòa án xét xử sơ thẩm đã nhận định Hoàng Ngọc Hà phạm tội với vai trò đồng phạm giúp, xử phạt Hà 8 tháng tù, cho hưởng án treo.

Việc xác định vai trò phạm tội của Hoàng Ngọc Hà như vậy theo chúng tôi là không đúng. Bởi lẽ lén lút chiếm đoạt tài sản là dấu hiệu đặc trưng trong mặt khách quan của cấu thành tội trộm cắp tài sản. Trong vụ án trộm cắp tài sản, nếu chỉ có một bị cáo thì yếu tố lén lút thể hiện ở chỗ bị cáo vừa chiếm đoạt tài sản, vừa quan sát để có những đối phó thích hợp nhằm tránh sự phát hiện của người khác. Trong vụ án có đồng phạm, lén lút thể hiện ở chỗ hoặc tất cả các đồng phạm cùng quan sát để đối phó, hoặc phân công có người canh giới, có người trực tiếp lấy tài sản... Do đó hành vi canh gác, canh giới là một phần của hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, kết hợp với hành vi chiếm đoạt tài sản của các đồng phạm khác chính là hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản được mô tả trong mặt khách quan của cấu thành tội trộm cắp tài sản. Do đó trong vụ án này Hoàng Ngọc Hà tham gia vụ án với vai trò người thực hành, chứ không phải là người giúp sức.

Vụ án thứ hai: Nguyễn Đình Hùng và Trần Đức Đoàn là những đối tượng chuyên đi đòi nợ thuê. Vào một ngày đầu tháng 7/2015, Trần Văn Hoàng đã thuê Hùng và Đoàn đến nhà chị

Phạm Thị Hiền để đòi nợ số tiền 172 triệu đồng cho mình. Hoàng đi cùng Hùng và Đoàn. Tại nhà chị Hiền, do chị Hiền chưa có tiền trả, xin khẩn nợ, nên Hoàng đồng ý. Vì có ý định chiếm đoạt tài sản của chị Hiền, nên ngày hôm sau Hùng và Đoàn hai lần đến nhà chị Hiền, đồng thời gọi điện thoại đe dọa, yêu cầu chị Hiền phải trả 20 triệu đồng trong vòng 10 ngày, nếu không chúng sẽ bắn chết khi chị ra đường. Vì sợ những lời đe dọa trên, nên ngày 18/7/2015, chị Hiền đã giao cho Hùng và Đoàn số tiền 20 triệu đồng. Số tiền này Hùng và Đoàn không giao cho Hoàng mà tiêu xài hết.

Khi xét xử vụ án, tòa án đã nhận định Nguyễn Đình Hùng là người chịu trách nhiệm chính trong vụ án, Nguyễn Đình Đoàn là đối tượng tham gia với vai trò giúp sức, cùng Nguyễn Đình Hùng đã có hành vi đe dọa chị Hiền. Rõ ràng nhận định của tòa án như vậy là không đúng, bởi lẽ trong vụ án này, nếu thấy rằng Đoàn tham gia ít tích cực hơn so với Hùng, như Hùng thể hiện thái độ hung hãn hơn, là người trực tiếp lấy tiền từ chị Hiền... , thì tòa chỉ có thể nhận định vai trò của Đoàn trong vụ án có phần hạn chế hơn so với Hùng để áp dụng một mức hình phạt nhẹ hơn, chứ không thể cho rằng Đoàn tham gia vụ án với vai trò giúp sức. Trong vụ án này Đoàn là người cùng với Hùng trực tiếp đe dọa, chiếm đoạt tài sản của chị Hiền nên phải xác định Đoàn tham gia với vai trò người thực hành, chứ không phải là người giúp sức.

Vụ án thứ ba: Sáng 14/1/2016, Nguyễn Văn Chiến thuê xe công nông do Hồ Anh Lý điều khiển để chở 18 thanh gỗ mua không có giấy tờ hợp pháp về nhà mình. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi xe đến thôn Bồng Lai 1, xã Hưng Trạch thì bị lực lượng kiểm lâm phát hiện, yêu cầu lái xe dừng xe để kiểm tra. Hồ Anh Lý đã nâng ben đồ số gỗ trên xe xuống

đường rồi lái xe bỏ chạy và sau đó gọi điện thoại báo cho Chiến biết sự việc trên. Chiến liền gọi thêm Hoàng Đình Sơn, Phạm Ngọc Xinh, Nguyễn Văn Nghĩa, Nguyễn Văn Huệ đến để bàn xin lại số gỗ trên. Sơn liền đề xuất với cả nhóm là đến giành lại gỗ, chứ xin sẽ không được, đồng thời chủ động đi mượn dây thừng dùng để kéo gỗ. Tại nơi lực lượng kiểm lâm đang quản lý số gỗ trên, cả nhóm đã có hành vi xô đẩy, chửi bới các cán bộ kiểm lâm, đồng thời dùng dây thừng kéo gỗ đi cắt dẫu. Tòa án đã xét xử các bị cáo về tội chống người thi hành công vụ. Về vai trò của các bị cáo trong vụ án, tòa án đã nhận định: Bị cáo Hoàng Đình Sơn là người khởi xướng và cũng là người tích cực thực hành, do đó phải chịu trách nhiệm chính, còn lại các bị cáo Nguyễn Văn Chiến, Phạm Ngọc Xinh, Nguyễn Văn Huệ và Nguyễn Văn Nghĩa đồng phạm với vai trò giúp sức thực hành.

Rõ ràng tòa án xác định các bị cáo Chiến, Xinh, Huệ, Nghĩa là đồng phạm với vai trò giúp sức thực hành là không đúng, vì luật hình sự nước ta chỉ có bốn loại người đồng phạm là người thực hành, người tổ chức, người xúi giục và người giúp sức, một đồng phạm chỉ có thể là một trong bốn loại trên, chẳng hạn người tổ chức có thể cùng các đồng phạm khác trực tiếp thực hiện hành vi quy định ở mặt khách quan của cấu thành tội phạm thì họ cũng chỉ được xác định là người tổ chức mà thôi, hay người có hành vi giúp sức đồng thời trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội thì người này cũng chỉ được xác định là người thực hành mà thôi. Vì vậy trong vụ án trên phải xác định các bị cáo Chiến, Xinh, Huệ, Nghĩa tham gia vụ án với vai trò đồng phạm người thực hành.

Như vậy có thể thấy một thực tế là trong thực tiễn xét xử rất nhiều trường hợp vụ án có

đồng phạm, tòa án đã xác định sai vai trò đồng phạm, cụ thể xác định người thực hành thành người giúp sức, dẫn đến đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội không chính xác.

Điều đáng nói ở đây là so với Bộ Luật Hình sự năm 1999, khái niệm đồng phạm, các loại người đồng phạm của Bộ Luật Hình sự năm 2015 về cơ bản không có gì thay đổi, nhưng về chính sách hình sự liên quan đến vấn đề đồng phạm có một thay đổi lớn, đó là quy định tại khoản 2 Điều 54 về quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Cụ thể khoản 2 Điều 54 Bộ Luật Hình sự năm 2015 quy định: Tòa án có thể quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhưng không bắt buộc phải trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật đối với người phạm tội lần đầu là người giúp sức trong vụ án đồng phạm, nhưng có vai trò không đáng kể.

Quy định này cho thấy quan điểm của nhà làm luật là nói chung trong vụ án đồng phạm, đồng phạm giúp sức thường có vai trò hạn chế nhất, do đó họ có thể được xét xử với mức án thấp hơn rất nhiều so với các loại người đồng phạm khác. Tuy nhiên, khái niệm đồng phạm giúp sức phải được hiểu theo đúng tinh thần khoa học luật hình sự, chứ không phải theo nhận thức cảm tính như các vụ án đã nêu trên.

Bộ Luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi năm 2017 đã có hiệu lực pháp luật từ ngày 1 tháng 1 năm 2018. Do đó để tránh tình trạng do nhận thức không đúng hoặc vì thiếu các văn bản hướng dẫn rõ ràng của cơ quan có thẩm quyền về chế định đồng phạm giúp sức, dẫn đến xử quá nhẹ, cho hưởng án treo không đúng của các tòa án, thiết nghĩ cơ quan chức năng cần sớm có văn bản giải thích, hướng dẫn cụ thể về vấn đề này ■